

Số: 210/2020/QĐST/HNGĐ

Mê Linh, ngày 31 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 206/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/7/2020, giữa:

**- Nguyên đơn: chị Trần Thị V** - sinh năm 1981;

**- Bị đơn: anh Nguyễn Văn T** - sinh năm 1976;

Đều có nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn Yên Nội, xã Vạn Yên, huyện Mê Linh, T phố Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án ;

Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 8/5/2000, tại UBND xã Vạn Yên, huyện Mê Linh, T phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 21/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** chị Trần Thị V và anh Nguyễn Văn T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: chị V và anh T có 03 con chung là cháu Nguyễn Bích Ngọc, sinh ngày 13/04/2004; Nguyễn Thị Hồng, sinh ngày 11/8/2007 và Nguyễn Văn Đạt, sinh ngày 3/3/2019.

Giao cả 3 con cho chị V nuôi dưỡng. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8/2020 cho tới khi các cháu trưởng T.

Anh T được quyền qua lại, thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung; tài sản riêng; công sức; công nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Trần Thị V tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Trần Thị V đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0009660 ngày 10/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- VKSND Mê Linh.
- Chi cục THADS Mê Linh.
- CQ đã thực hiện việc ĐKKH
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ; VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Kim Thúy**

